



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOẠI VỐN CỔ PHẦN CỦA TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN THÔNG QUA ĐẤU GIÁ

(Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính Phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp)

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung được cung cấp tại:

TỔ CHỨC THOẠI VỐN: TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM (VNPT)

Trụ sở chính: Tòa nhà VNPT, số 57 Huỳnh Thúc Kháng, Quận Đống Đa, Tp. Hà Nội.

Website: www.vnpt.com.vn

Điện thoại: (84.4) 3774 1091 Fax: (84.4) 3774 1093

TỔ CHỨC TƯ VẤN: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI (SHS)

Trụ sở chính: Tầng 3 Tòa nhà TT hội nghị Công đoàn, số 1 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Website: www.shs.com.vn

Điện thoại: (84.4) 3818 1888 Fax: (84.4) 3818 1688

CN TP.HCM: Tầng 3, Tòa nhà Artec, Số 236 – 238 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84.8) 3915 1368 Fax: (84.8) 3915 1369

CN Đà Nẵng: 97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng

Điện thoại: (84.511) 3525 777 Fax: (84.511) 3525 779

Phụ trách công bố thông tin:

Ông: Nguyễn Văn Nhiên Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

Điện thoại: (84.4) 3774 1091 Fax: (84.4) 3774 1093

Hà Nội, tháng 3/2017

TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100684378 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tp. Hà Nội cấp
đăng ký lần đầu ngày 17/08/2010 đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 14/04/2015)



VNPT

THOÁI VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN

- Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam thực hiện thoái vốn theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP.
- Quyết định số 13/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 20 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện
- Điều kiện thoái vốn: Theo Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- Hình thức thoái vốn: Theo Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP

Tên cổ phiếu: **CỔ PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XÂY DỰNG CÔNG
TRÌNH BƯU ĐIỆN**

Mệnh giá: **10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu**

Giá khởi điểm: **60.000 đồng/ cổ phiếu**

Tổng số lượng cổ phiếu chào bán: **360.000 cổ phiếu.**

Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá: **3.600.000.000 đồng.**

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	4
1. Tổ chức thực hiện thoái vốn	4
2. Tổ chức tư vấn	4
II. CÁC KHÁI NIỆM	4
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN (TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM).....	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	6
2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn (nếu có).....	8
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành.....	8
4. Tỷ lệ số cổ phiếu thoái vốn/tổng số cổ phiếu đang sở hữu.....	8
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN (CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN).....	8
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	8
2. Cơ cấu tổ chức công ty	10
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....	13
4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	14
5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016.....	16
6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty	17
7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn.....	17
V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN.....	17
VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN	18
VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN	19
1. Tổ chức tư vấn:	19
2. Tổ chức kiểm toán:	19

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn

TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

Ông Nguyễn Văn Nhiên

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(Theo giấy ủy quyền số 5432/GUQ-VNPT-PCTT ngày 12/10/2016 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu Chính Viễn Thông Việt Nam)

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI

Ông Vũ Đức Tiến

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Bản công bố thông tin này là một phần trong hồ sơ thoái vốn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện do Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

1. Trong Bản công bố thông tin này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau

- Tổ chức thực hiện thoái vốn: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam
- Tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn: Công ty Cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện
- Công ty kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Bản công bố thông tin: Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán.

- Điều lệ: Điều lệ của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện thông qua.
- Vốn điều lệ: Là số vốn do các thành viên, cổ đông góp hoặc cam kết góp trong một thời hạn nhất định và được ghi vào Điều lệ công ty
- Cổ phần: Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
- Cổ phiếu: Chứng chỉ do Công ty Cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện phát hành xác nhận quyền sở hữu của một hoặc một số cổ phần của Công ty Cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện.

2. Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau

- BCTC: Báo cáo tài chính
- BKS: Ban kiểm soát
- CBCNV: Cán bộ công nhân viên
- CP: Cổ phần
- ĐHĐCĐ: Đại hội Đồng cổ đông
- ĐKKD: Đăng ký kinh doanh
- HĐQT: Hội đồng quản trị
- LNTT: Lợi nhuận trước thuế
- LNST: Lợi nhuận sau thuế
- Thuế TNDN: Thuế thu nhập doanh nghiệp
- TNCN: (thuế) Thu nhập cá nhân
- TNDN: (thuế) Thu nhập Doanh nghiệp
- TSCĐ: Tài sản cố định
- UBND: Ủy ban nhân dân

- VDL: Vốn điều lệ
- Việt Nam: Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- VND: Đồng Việt Nam

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN (TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM)

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

- Tên Công ty: TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM
- Tên giao dịch: VNPT
- Trụ sở chính: Số 57 Phố Huỳnh Thúc Kháng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
- Điện thoại: (84-4) 3774 1091
- Fax: (84-4) 3774 1093
- GCN ĐKKD: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100684378 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 17/08/2010 đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 14/04/2015
- Vốn điều lệ: 72.237.000.000.000 đồng (Bảy mươi hai nghìn hai trăm ba mươi bảy tỷ đồng).
- Lĩnh vực kinh doanh:
 - Hoạt động viễn thông có dây;
 - Hoạt động viễn thông không dây;
 - Hoạt động viễn thông vệ tinh;
 - Cổng thông tin (không bao gồm hoạt động báo chí);
 - Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);
 - Hoạt động viễn thông khác: Kinh doanh dịch vụ và sản phẩm truyền thông;
 - Lập trình máy vi tính;

- Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính;
- Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính;
- Sản xuất thiết bị truyền thông: sản xuất vật tư, thiết bị viễn thông; công nghệ thông tin và truyền thông;
- Sản xuất linh kiện điện tử
- Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy tính;
- Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm;
- Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông: bán buôn vật tư, thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông;
- Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh: bán lẻ vật tư, thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông;
- Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi;
- Sửa chữa thiết bị liên lạc;
- Quảng cáo: Kinh doanh dịch vụ quảng cáo;
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại: tổ chức sự kiện;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê: kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác: cho thuê máy móc, trang thiết bị chuyên ngành viễn thông, công nghệ thông tin, điện tử, tin học, hạ tầng viễn thông;
- Hoạt động cấp tín dụng khác: Kinh doanh dịch vụ tài chính, tín dụng, ngân hàng (chỉ hoạt động khi được cơ quan có thẩm quyền Nhà nước cho phép);
- Xây dựng công trình công ích: Xây dựng, lắp đặt, bảo dưỡng các công trình viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan: Khảo sát, tư vấn, thiết kế các công trình viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu: Xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông;

1.2. *Quá trình hình thành và phát triển*

VNPT hiện là Tập đoàn Bưu chính Viễn thông hàng đầu tại Việt Nam. Với những đóng góp và thành tựu đã đạt được trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa Xã hội và Bảo vệ Tổ quốc, VNPT đã vinh dự được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lao động thời kỳ 1999 - 2009 vào ngày 22/12/2009.

Kế thừa 70 năm xây dựng, phát triển và gắn bó trên thị trường viễn thông Việt Nam, VNPT vừa là nhà cung cấp dịch vụ đầu tiên đặt nền móng cho sự phát triển của ngành Bưu chính, Viễn thông Việt Nam, vừa là tập đoàn có vai trò chủ chốt trong việc đưa Việt Nam trở thành 1 trong 10 quốc gia có tốc độ phát triển Bưu chính Viễn thông nhanh nhất toàn cầu.

Tháng 1/2006, VNPT chính thức trở thành Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam thay thế cho mô hình Tổng công ty cũ theo quyết định số 06/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, với chiến lược phát triển theo mô hình tập đoàn kinh tế chủ lực của Việt Nam, kinh doanh đa ngành nghề, đa lĩnh vực, đa sở hữu, trong đó Bưu chính - Viễn thông - CNTT là nòng cốt.

Ngày 24/6/2010, Công ty mẹ - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam chuyển đổi hoạt động sang mô hình Công ty trách nhiệm Hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo quyết định số 955/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam – Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoạt động theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100684378 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17 tháng 08 năm 2010, thay đổi lần 3 ngày 14 tháng 04 năm 2015.

Ngày 06/04/2016, Chính phủ phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Nghị định số 25/2016/NĐ-CP

2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn (nếu có)

Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam là cổ đông lớn, sở hữu 360.000 cổ phần, tương đương 30% vốn điều lệ hiện tại của Công ty Cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện.

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện là 30%.

4. Tỷ lệ số cổ phiếu thoái vốn/tổng số cổ phiếu đang sở hữu

Tỷ lệ số cổ phiếu thoái vốn/tổng số cổ phiếu đang sở hữu của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện là 100%.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN (CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH BƯU ĐIỆN)

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin chung

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện
- Tên gọi tắt: PTCO
- Trụ sở chính: Số 49 Bis Trần Bình Trọng, Phường 5, Quận Bình Thạnh, Tp.Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (84-8) 3515 0585
- Fax: (84-8) 3515 0585
- GCN ĐKKD: Số 0304731322 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 4 ngày 23/12/2015.
- Vốn điều lệ: 12.000.000.000 đồng (Mười hai tỷ đồng)
- Lĩnh vực kinh doanh:
 - Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học. Chi tiết : Sửa chữa, bảo dưỡng anten, mạng viễn thông, hệ thống tiếp đất, hệ thống chống sét, hệ thống máy điều hòa không khí, hệ thống ác quy, hệ thống hầm công cáp viễn thông, hệ thống cấp thoát nước;
 - Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi ;
 - Sửa chữa thiết bị điện ;
 - Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng;
 - Kiểm tra và phân tích kỹ thuật;
 - Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
 - Sửa chữa thiết bị liên lạc;
 - Xây dựng công trình kỹ thuật, dân dụng khác. Chi tiết: Xây dựng công trình bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, công nghiệp, dân dụng, giao thông, cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu đô thị;
 - Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
 - Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu;
 - Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Thiết kế hệ thống thông tin liên lạc công trình dân dụng, công nghiệp. Giám sát lắp đặt thiết bị công nghệ thông tin liên lạc;

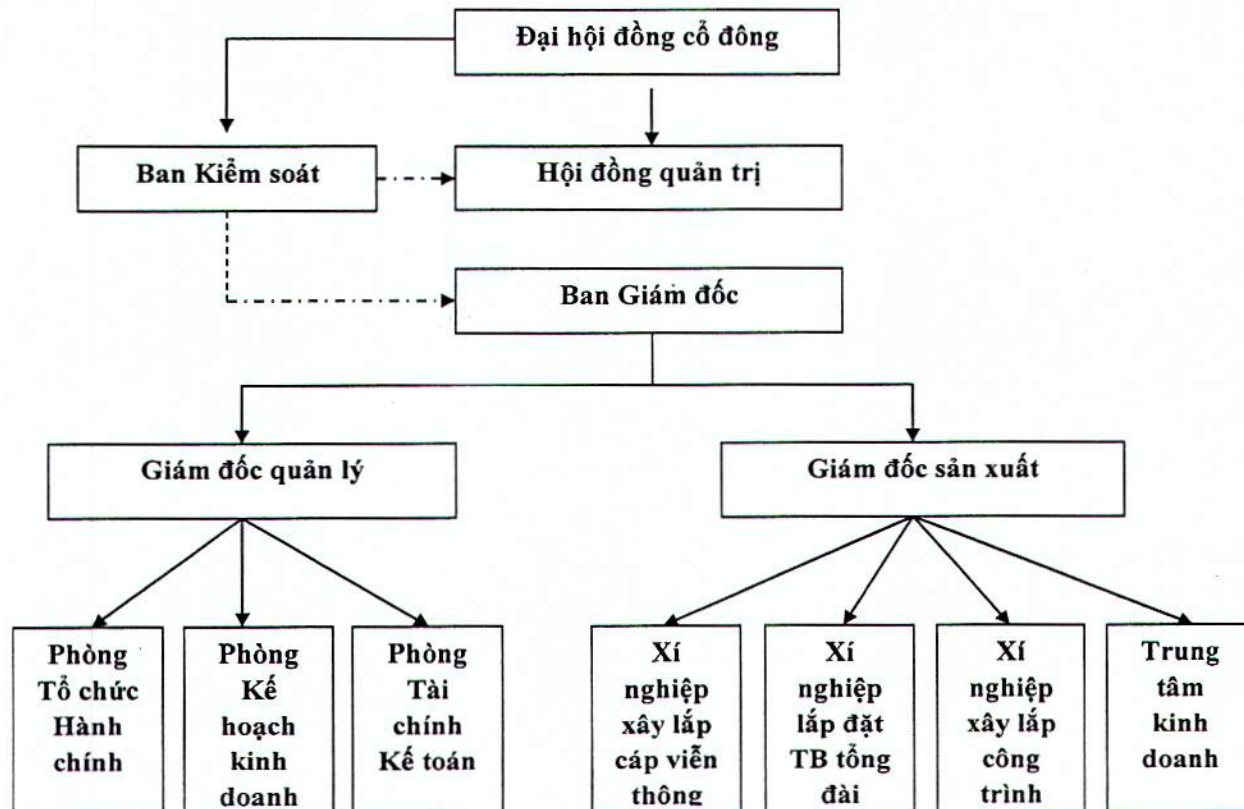
- Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao;
- Sản xuất khác chưa được phân vào đâu;
- Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Mua bán vật tư, thiết bị xây dựng, thiết bị cơ, điện, điện tử, bưu chính, viễn thông, tin học.

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân của Công ty Cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện là Công ty Công trình Bưu điện Thành phố Hồ Chí Minh, là doanh nghiệp nhà nước được thành lập theo quyết định số: 3762/QĐ-TCCB ngày 09/11/1996 của Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam.

Thực hiện Quyết định số 61/2004/QĐ- BBCVT ngày 09/12/2004 của Bộ Trưởng Bộ Bưu chính Viễn thông, ngày 29/11/2006 Công ty Công trình Bưu điện Thành phố Hồ Chí Minh chính thức được chuyển thành Công ty Cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện.

2. Cơ cấu tổ chức công ty



2.1. Đại hội đồng cổ đông

ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. Đại hội đồng cổ đông có quyền hạn và nhiệm vụ:

- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- Thông qua định hướng phát triển trung và dài hạn của Công ty; các báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và của kiểm toán viên;
- Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Quyết định loại, tổng số cổ phần và các loại chứng khoán khác được quyền chào bán;
- Quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

2.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty do ĐHĐCĐ bầu và bãi nhiệm, miễn nhiệm. HĐQT có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề quan trọng liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT có quyền hạn và nhiệm vụ sau:

- Quyết định mục tiêu chiến lược phát triển và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- Quyết định phương án đầu tư, giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- Kiến nghị việc tái cơ cấu hoặc giải thể Công ty;
- Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, mức lương và các lợi ích khác của Ban Giám đốc;
- Phê duyệt báo cáo quyết toán tài chính và trình báo cáo quyết toán tài chính tổng hợp hàng năm lên ĐHĐCĐ, bao gồm cả việc kiến nghị các mức cổ tức được trả;
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ, triệu tập họp ĐHĐCĐ, thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ hoặc thực hiện các thủ tục hỏi ý kiến để ĐHĐCĐ thông qua quyết định.
- Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

2.3. Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của công ty, BKS có quyền hạn và nhiệm

vụ sau:

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ kế toán và lập báo cáo tài chính;
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm;
- Kiểm tra các vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý – điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của ĐHĐCĐ, theo yêu cầu của cổ đông, nhóm cổ đông;
- Báo cáo ĐHĐCĐ về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính, các báo cáo khác của Công ty, tính trung thực, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Kiến nghị biện pháp bổ sung, sửa đổi, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ;

2.4. Giám đốc

Giám đốc Công ty là người đại diện theo Pháp luật của Công ty, do Hội đồng Quản trị đề cử và bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc quản lý và điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty. Các quyền và nhiệm vụ của Giám đốc theo quy định của Điều lệ của Công ty.

- Quyết định về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty;
- Tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT;
- Báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty tại các cuộc họp của HĐQT;
- Tổ chức thực hiện các phương án kinh doanh và phương án đầu tư do HĐQT quyết định;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, mức lương đối với các chức danh trong Công ty trừ những chức danh do HĐQT bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức;
- Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

2.5. Phó Giám đốc

Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc điều hành Công ty theo phân công và ủy quyền của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc về các nhiệm vụ được phân công vào giao quyền;

2.6. Các Phòng ban chức năng

Hỗ trợ Ban Giám đốc trong việc quản lý, điều hành là các phòng ban với các chức năng, nhiệm vụ cụ thể như sau:

- ❖ **Phòng Tổ chức hành chính**: Tham mưu cho Lãnh đạo Công ty tổ chức hệ thống quản trị nội bộ; chủ trì xây dựng hệ thống các quy định, quy chế quản lý nội bộ; xây dựng quy trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO, ứng dụng CNTT vào quản trị doanh nghiệp. Tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển và triển khai quảng bá thương hiệu, hình ảnh của Công ty, hoạt động trang web và chủ trì tổ chức các dự kiện liên quan. Tham mưu cho lãnh đạo Công ty trong công tác phát triển nguồn nhân lực và thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động. Thực hiện chức năng về thi đua khen thưởng, kỷ luật của Công ty. Thực hiện chức năng tổng hợp, giúp việc HĐQT và Ban điều hành Công ty. Đảm bảo hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật và các điều kiện vật chất kỹ thuật cho mọi hoạt động của Công ty: Văn phòng làm việc, phương tiện đi lại, công tác văn thư lưu trữ, công tác đối ngoại. Chuẩn bị hậu cần cho công tác triển khai các dự án. Chuẩn bị cơ sở vật chất cho Công ty trong việc tổ chức các sự kiện.
- ❖ **Phòng Kế hoạch kinh doanh**: Tham mưu cho lãnh đạo chi nhánh xây dựng chiến lược kinh doanh. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng năm; Thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh để bán hàng và cung cấp sản phẩm dịch vụ cho khách hàng.
- ❖ **Phòng Tài chính kế toán**: Thực hiện các công việc về tài chính – kế toán liên quan đến hoạt động đầu tư, xây dựng cơ bản và kinh doanh của Công ty. Kế toán trưởng chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực phản ánh đầy đủ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trước Ban giám đốc. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, kết quả kinh doanh của Công ty. Tư vấn, tham mưu cho lãnh đạo Công ty về các chiến lược tài chính ngắn, trung và dài hạn trên cơ sở các dự án đang và sẽ triển khai. Kiểm tra, giám sát tình hình công tác tài chính kế toán để đảm bảo tuân thủ quy chế của Công ty và các quy định liên quan của Pháp luật.
- ❖ **Các xí nghiệp xây lắp, trung tâm kinh doanh**: Tổ chức thực hiện các công việc sản xuất – kinh doanh của Công ty.

3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ:

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	46.914.883.699	38.697.421.221	-17,52%
Doanh thu thuần	55.729.780.726	29.164.063.774	-47,67%

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng/ giảm
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	787.031.153	362.917.512	-53,89%
Lợi nhuận khác	411.456.805	(114.797.036)	-127,90%
Lợi nhuận trước thuế	1.198.487.958	248.120.476	-79,30%
Lợi nhuận sau thuế	843.013.091	18.102.777	-97,85%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	71,17%	0%	-71,17%

Nguồn: BCTC kiểm toán Công ty mẹ năm 2015 CTCP Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	46.914.883.699	39.032.179.886	-16,80%
Doanh thu thuần	55.729.780.726	30.190.060.748	-45,83%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	787.031.153	366.315.025	-53,46%
Lợi nhuận khác	411.456.805	(114.797.036)	-127,90%
Lợi nhuận trước thuế	1.198.487.958	251.517.989	-79,01%
Lợi nhuận sau thuế	843.013.091	20.290.871	-97,59%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	71,17%	0%	-71,17%

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2015 CTCP Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu tài chính công ty mẹ

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn	3,42	5,63
Hệ số thanh toán nhanh	3,33	5,48
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
Nợ/Tổng tài sản	0,69	0,65
Nợ/Vốn chủ sở hữu	2,21	1,84
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
Vòng quay hàng tồn kho	16,69	22,99
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,23	0,68
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,51%	0,06%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	5,12%	0,13%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,85%	0,04%
Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	1,41%	1,24%
Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS) (đồng/CP)	703	15

Nguồn: BCTC công ty mẹ kiểm toán năm 2015 CTCP Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện

Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Hệ số thanh toán ngắn hạn	3,42	5,55
Hệ số thanh toán nhanh	3,33	5,40
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
Nợ/Tổng tài sản	0,69	0,65
Nợ/Vốn chủ sở hữu	2,21	1,87
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
Vòng quay hàng tồn kho	16,69	24,99
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,23	0,77
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,51%	0,07%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	5,12%	0,15%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,85%	0,05%
Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	1,41%	1,21%
Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS) (đồng/CP)	703	17

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2015 CTCP Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện

5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016

5.1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2016 (hợp nhất)

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2015 (Giá trị thực hiện)	Năm 2016 (ước tính)		Năm 2017 (dự kiến)
			Giá trị	% tăng giảm so với 2015	
Doanh thu thuần	đồng	30.190.060.748	36.199.000.000	19,90%	36.500.000.000
Lợi nhuận sau thuế	đồng	20.290.871	426.300.000	2.000,94%	1.360.000.000
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,07	1,18	1,11%	3,73
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	0,15	2,40	2,25%	8,11
Cổ tức	%	0	5	5%	5

Nguồn: CTCP Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện

5.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016-2017

Kế hoạch trên được Công ty xây dựng dựa trên cơ sở kết quả kinh doanh thực hiện các năm quá khứ của Công ty, trong đó có xét các yếu tố cơ bản khả năng tài chính và nhân tố nhân sự của Công ty. Công ty đã xây dựng các giải pháp về thị trường, về hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị doanh nghiệp để đạt được kế hoạch lợi nhuận, cổ tức như sau:

- Về thị trường: Tập trung nguồn lực vào thị trường trọng điểm: Viễn thông Tp.HCM, Viễn thông Bình Dương, Viễn thông Đồng Nai, các đơn vị thuộc Trung tâm Hạ tầng mạng Miền Nam.

- Về hoạt động sản xuất kinh doanh: tiếp tục đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, thương mại dịch vụ của Công ty, thực hiện xây lắp, bảo trì, bảo dưỡng các công trình mạng viễn thông. Tăng cường công tác tiếp thị, mở rộng thị phần. Thực hiện xây lắp các công trình theo hình thức chia khóa trao tay. Tiếp tục củng cố, đẩy mạnh hoạt động kinh doanh thương mại.
 - Khai thác hiệu quả mặt bằng khu vực 270 Lý Thường Kiệt và khu vực quận 9 – Tp.HCM.
 - Hợp tác, liên kết, liên doanh với các đơn vị trong ngành để thực hiện các công trình trọng điểm; Liên kết, liên doanh với các nhà máy sản xuất vật tư thiết bị viễn thông như cáp đồng, cáp quang, phụ kiện... các nhà cung cấp vật tư để tận dụng nguồn vốn trong việc thực hiện các dự án.
 - Mở rộng hợp tác đầu tư, khai thác hạ tầng viễn thông khu vực dịch vụ tập trung như: các cao ốc văn phòng, khu căn hộ, chung cư...
 - Về công tác tổ chức và quản lý: Phân công, phân nhiệm rõ ràng cho từng thành viên trong Ban lãnh đạo công ty; Tiếp tục tổ chức lại bộ máy tổ chức, tinh gọn nhân sự, sử dụng hiệu quả nguồn vốn và nguồn nhân lực; Đẩy mạnh hoạt động của Công ty con để chủ động tiếp thị các công trình xây lắp có giá trị dưới 5 tỷ đồng; Tập trung công tác đào tạo, đào tạo lại CBCNV về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng làm việc; Điều chỉnh cơ chế giao khoán chi phí phù hợp, thực hiện tiết kiệm chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh; Xây dựng kế hoạch tài chính đảm bảo đáp ứng kịp thời nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
6. **Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty**
Không có.
7. **Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn**
Không có.

V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

- | | |
|--|---|
| 1. Loại cổ phiếu: | Cổ phiếu phổ thông |
| 2. Mệnh giá: | 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phần |
| 3. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn: | 360.000 cổ phiếu (chiếm tỷ lệ 30% tổng số cổ phiếu đang lưu hành) |
| 4. Giá khởi điểm đấu giá: | 60.000 đồng/cổ phiếu |
| 5. Phương pháp tính giá: | |

Căn cứ Báo cáo Thẩm định giá số 12214/CT-VVFC/BAN3 ngày 21/12/2016 do Công ty cổ phần Định giá và Dịch vụ tài chính Việt Nam ban hành, Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam ban hành quyết định số 13/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 20/01/2017 phê duyệt mức giá khởi điểm chào bán cổ phiếu là **60.000 đồng/ cổ phiếu**

6. **Phương thức thoái vốn:** Bán đấu giá công khai
7. **Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần:** Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
8. **Thời gian thực hiện thoái vốn:** Ngay sau khi Ủy ban chứng khoán Nhà nước thông qua Hồ sơ công bố thông tin về việc thoái vốn của VNPT tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện, dự kiến trong Quý 1-2/2017.
9. **Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến:**
Được quy định cụ thể tại Quy chế đấu giá cổ phiếu Công ty Cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện do Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành.
10. **Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:**
Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện không có quy định cụ thể giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của Công ty đối với người nước ngoài. Hiện tại, chưa có quy định cho thấy Công ty Cổ phần Dịch vụ Xây dựng Công trình Bưu điện đang kinh doanh trong ngành nghề có giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài. Như vậy, các nhà đầu tư nước ngoài có thể đặt mua số lượng cổ phần tối đa là 360.000 cổ phần.
11. **Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:**
Không có
12. **Các loại thuế có liên quan:**
Tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/07/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam phải chịu thuế thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng chứng khoán. Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

Thoái vốn tại các doanh nghiệp theo Danh sách các đơn vị của VNPT thực hiện thoái vốn (Ban hành kèm theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu Chính Viễn thông Việt Nam tại Nghị định số 25/2016/NĐ-CP ngày 06/04/2016 của Chính phủ) và Quyết định số 13/QĐ-VNPT-

HĐTV-KTTC ngày 20/01/2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam.

VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN

1. Tổ chức tư vấn:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS)

Trụ sở chính: Tầng 3 Tòa nhà TT hội nghị Công đoàn, số 1 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Website: www.shs.com.vn

Điện thoại: (84.4) 3818 1888 Fax: (84.4) 3818 1688

CN TP.HCM: Tầng 3, Tòa nhà Artex, Số 236 – 238 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84.8) 3915 1368 Fax: (84.8) 3915 1369

CN Đà Nẵng: 97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng

Điện thoại: (84.511) 3525 777 Fax: (84.511) 3525 779

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 66/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 15/11/2007. Với số vốn điều lệ ban đầu 350 tỷ đồng, sau hơn bốn năm hoạt động, số vốn điều lệ của SHS đã tăng lên 1.000 tỷ đồng và mở rộng mạng lưới hoạt động thông qua việc thành lập Chi nhánh tại các thành phố lớn là thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng. SHS là một trong những công ty chứng khoán có số vốn điều lệ lớn nhất Việt Nam hiện nay. Với quy mô vốn điều lệ 1.000 tỷ đồng, SHS có đủ điều kiện và được phép cung cấp đầy đủ tất cả các dịch vụ của một tổ chức kinh doanh chứng khoán

2. Tổ chức kiểm toán:

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Địa chỉ: 02 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3547 2972 Fax: (84-8) 3547 2970 - (84-8) 3547 2971

Website: <http://www.a-c.com.vn/>

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOẠI VỐN
TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM**

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC *me*



NGUYỄN VĂN NHIÊN

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI**

TỔNG GIÁM ĐỐC ✓



VŨ ĐỨC TIÊN